

Bảo đảm dân chủ trong điều kiện Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, cầm quyền - một số vấn đề lý luận và thực tiễn

GS, TS. MẠCH QUANG THẮNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: machquangthang2@gmail.com

Nhận ngày 02 tháng 6 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 10 năm 2023.

Tóm tắt: Dân chủ luôn luôn là khát vọng của con người. Nó phụ thuộc vào cơ chế vận hành của xã hội, nhất là phụ thuộc vào chất lượng của đảng lãnh đạo, cầm quyền chứ không phụ thuộc vào số lượng của chính đảng. Hiện nay, Việt Nam không chấp nhận chế độ đa nguyên chính trị và đa đảng đối lập. Đảng Cộng sản Việt Nam là chính đảng duy nhất trong xã hội và đang đóng vai trò lãnh đạo, cầm quyền. Làm thế nào để bảo đảm dân chủ trong xã hội trong chế độ một Đảng là một vấn đề quan trọng, cần có những giải pháp thực sự phù hợp với lý luận và thực tiễn.

Từ khóa: dân chủ, Đảng Cộng sản Việt Nam, thực tiễn.

Abstract: Democracy is always a human aspiration and depends on the societal mechanisms, particularly the quality of the party leading and holding power, rather than the number of parties. Vietnam does not accept a multi-party and multi-political system. The Communist Party of Vietnam is the sole ruling party in the society and holds leadership and power. How to ensure democracy in a one-party regime is an important issue that requires solutions that are truly suitable for both theory and practice.

Keywords: democracy, Communist Party of Vietnam, practice.

1. Dân chủ không phụ thuộc vào số lượng các chính đảng

Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng cầm quyền từ ngày 2/9/1945 với sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trong tương lai, Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ còn lãnh đạo, cầm quyền mà không có lực lượng chính trị nào có thể thay thế. Điều này trên thực tế được toàn xã hội Việt Nam thừa nhận và đã được ghi vào Hiến pháp hiện hành. Sự lãnh đạo, cầm quyền đó không tự nhiên mà có và cũng không phải cứ tự nhận mà được. Đó là kết quả của sự phấn đấu kiên cường của toàn Đảng, qua đó, Đảng đã được nhân dân tin tưởng trao trọng trách làm người dẫn đường phát triển cho dân tộc hướng theo mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trên thực tế, những năm 1945, 1946, khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới ra đời, xã hội Việt Nam có nhiều đảng chính trị, và có cả đảng chính trị đối lập với Đảng Cộng sản Đông Dương (Đại Việt, Việt Nam

quốc dân Đảng - gọi tắt là Việt quốc, Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội - gọi tắt là Việt cách, v.v.), nhưng không vì thế mà Đảng Cộng sản Đông Dương mất vai trò lãnh đạo đất nước, và cũng không vì thế mà cho rằng, có nhiều đảng, và cả đảng đối lập, thì xã hội Việt Nam lúc đó có dân chủ hơn. Không, không có chuyện đó. Đây chỉ là tình thế xuất hiện lúc đó, không liên quan tới vấn đề bảo đảm dân chủ trong xã hội nhiều đảng chính trị. Năm 1944, Đảng Dân chủ Việt Nam, đảng chính trị của tư sản dân tộc, tiểu tư sản yêu nước được thành lập. Năm 1946, Đảng Xã hội Việt Nam, chính đảng của giới trí thức Việt Nam, cũng ra đời. Cả hai Đảng này không đối lập với Đảng Cộng sản, lập ra nhằm tập hợp, đoàn kết các lực lượng yêu nước. Năm 1988, cả hai đảng này tuyên bố tự giải tán.

Hoàn cảnh, tình thế xã hội Việt Nam giai đoạn hiện nay và về sau không như trước đây. Đảng tuyên bố dứt khoát không chấp nhận đa nguyên chính trị và đa đảng đối lập. Điều này không những tỏ rõ bản

lĩnh chính trị kiên định mà còn hoàn toàn phù hợp với điều kiện của xã hội trong bước đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Liệu có phải như một số người cho rằng, nhất thiết phải có nhiều đảng chính trị trong xã hội thì xã hội ấy mới có dân chủ? Hay ngoài một đảng cầm quyền thì phải có đảng đối lập thì xã hội mới có dân chủ thật sự? Như vậy, nhất thiết phải có đa nguyên chính trị? Và, cái điều logic tất yếu của chuỗi câu hỏi này là: một đảng duy nhất cầm quyền như Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay liệu có làm cho xã hội mất dân chủ hay không? Vì những ý kiến thuộc loại này cho rằng, độc quyền đi liền độc tài, mà đã độc tài là đối lập với dân chủ, như lửa với nước, hai thành tố này nếu đặt chung với nhau thì có cái này không có cái kia, và ngược lại.

Xã hội thế giới đương đại ngày càng biểu đạt vai trò cực kỳ quan trọng của các đảng chính trị đối với đời sống xã hội, trong đó có vấn đề dân chủ. Dân chủ là khát vọng ngàn đời của con người, nhất là những người bị áp bức, bóc lột. Và, đây cũng là động lực, là mục tiêu của sự phát triển trong cuộc trường chinh đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng con người. Trên thế giới hiện nay, có một số nước theo chế độ đa đảng, trong đó, một số theo chế độ hai đảng thay nhau cầm quyền; có nước theo chế độ một đảng duy nhất. Trình độ dân chủ của xã hội, trên thực tế của thế giới, đã cho thấy: hoàn toàn không phụ thuộc vào số lượng của các đảng. Ở một số nước có tình trạng nhiều đảng tranh nhau số phiếu cử tri (tức là tranh giành quyền lực trong xã hội, thậm chí có nhiều đảng đến dịp bầu cử mới đăng ký hoạt động), **đấu đá** nhau trên chính trường khiến xã hội rối loạn, xảy ra tình trạng vô chính phủ, mất ổn định chính trị, và như vậy, xã hội không bảo đảm được dân chủ. Ở Mỹ và nhiều nước có nhiều đảng chính trị, nhưng thật sự chỉ có hai đảng thay nhau cầm quyền. Thực chất đó là hai mà một, một mà hai vì bản chất của hai đảng này giống nhau. Ở một số nước, khi tranh cử, có rất nhiều đảng bước ra đăng ký, có lúc **loạn xà ngẫu** chứ không phải cứ có nhiều đảng là có dân chủ. Một số người cho rằng, đa đảng ở Ấn Độ là điều kiện tiên quyết để bảo đảm cho một xã hội có dân chủ. Có đúng như vậy không? Thực tế ở Ấn Độ cho thấy không như vậy vì đã xảy ra tranh giành quyền lực một cách dữ dội, thậm chí có ám sát cá nhân người lãnh đạo chủ chốt của chính đảng và chính quyền.

Chẳng lẽ ám sát chính khách là điều tốt cho dân chủ ư? Chắc chắn là không!

Nhiều nước theo chế độ đa đảng nhưng thực chất vẫn chỉ có một đảng cầm quyền. Một số nước chỉ có một đảng, nhưng xã hội vẫn ổn định chính trị - xã hội, xã hội vẫn bảo đảm và phát huy được dân chủ. Việc chỉ có một đảng hay có nhiều đảng hoàn toàn do điều kiện và hoàn cảnh của mỗi nước chế định. Chính vì vậy, trình độ dân chủ của xã hội phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, chẳng hạn: phụ thuộc vào chất lượng của chính bản thân đảng cầm quyền; phụ thuộc vào chế độ chính trị của quốc gia; phụ thuộc vào trình độ dân trí, và một điều quan trọng là phụ thuộc vào tư duy, chủ trương, đường lối cũng như chỉ đạo thực tiễn của đảng đối với nhân dân để bảo đảm cho nhân dân thực thi quyền làm chủ của mình, v.v..

2. Dân chủ trong tình hình hiện nay ở Việt Nam

Trong quá trình phát triển, khi Việt Nam đang thực hành cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, mở cửa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu và đủ các lĩnh vực, tham gia mạnh vào quá trình toàn cầu hóa thì nhu cầu về dân chủ hóa trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước ngày càng cao. Đảng Cộng sản Việt Nam duy nhất cầm quyền, phải nói ngay rằng, chính đặc điểm này tạo ra nhiều lợi thế cho sự ổn định chính trị như nhiều năm qua đã diễn ra, nhưng phải thẳng thắn thừa nhận rằng, điều đó cũng chứa đựng nhiều nguy cơ mất dân chủ. Nguy cơ này là hiển nhiên, là có thật, đừng né tránh nói về nó. Trong nguy cơ có thời cơ, và ngược lại, trong thời cơ có nguy cơ.

Nay, hình thái của tư duy nhận thức này có thể được nhìn nhận về đặc điểm xã hội Việt Nam, vì thế, cần chú trọng những vấn đề gì để bảo đảm dân chủ cho xã hội?

(1) Phải thực sự trân trọng tiếp thu và xử lý tốt hơn nữa các ý kiến đóng góp xây dựng và thực hiện đường lối phát triển đất nước

Trí tuệ của Đảng không chỉ có ở trong bản thân Đảng mà còn là sự tổng hợp, kết tinh từ xã hội. Đảng rất cần sự đóng góp trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Đó là những ý kiến góp ý (hoặc có thể gọi là các ý kiến phản biện) trên cơ sở cái tâm trong sáng. Đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng được kết tinh từ trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, lại được thực tế phong trào cách mạng của nhân dân kiểm chứng,

phản ánh trở lại cho Đảng để Đảng biết phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế, sai lầm, có như thế thì sự cầm quyền của Đảng mới được bền vững. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát biểu về vấn đề này: "Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa để tiến bộ...Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào"⁽¹⁾. Đảng duy nhất cầm quyền nhưng Đảng sống và hoạt động trong lòng xã hội, trong lòng nhân dân, được nhân dân kiểm tra, giám sát và chung ý chung lòng vì mục tiêu phát triển dân tộc. Với sự góp ý xây dựng cũng như sự kiểm tra, giám sát của nhân dân, làm như thế, Đảng sẽ tránh được chủ quan, phiến diện trong việc đề ra đường lối, chủ trương, biện pháp và chỉ đạo hoạt động thực tiễn. Vấn đề còn lại cần nhấn mạnh ở đây là: sự góp ý đó phải thực sự chân thành, xuất phát từ tâm lành, có ý thức xây dựng, chứ không thể xuất phát từ thái độ cực đoan, bất mãn nhằm trục lợi cá nhân hoặc lợi ích nhóm, nhằm làm suy yếu hoặc phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, kích động sự chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cổ súy cho sự hỗn loạn của xã hội, đưa đất nước chệch khỏi con đường xã hội chủ nghĩa để ngoặt sang con đường tư bản chủ nghĩa.

(2) Phải thắt chặt hơn nữa mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và dân

Điều này bắt nguồn từ vấn đề gốc của lý luận - thực tiễn trong mối quan hệ giữa Đảng và dân ở Việt Nam. Trước hết phải nhìn từ nguồn gốc sinh ra Đảng Cộng sản Việt Nam. Về điều này, Chủ tịch Hồ Chí Minh có sự phát triển học thuyết Mác - Lênin về đảng cộng sản. C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng, đảng cộng sản là một bộ phận kiên quyết nhất, ưu tú nhất của giai cấp vô sản đại công nghiệp⁽²⁾. Còn V.I.Lênin cho rằng, đảng cộng sản là bộ phận có tổ chức và là tổ chức chính trị cao nhất của giai cấp công nhân. Còn Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam do dân lập nên: "Đảng ta không phải trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra"⁽³⁾. Tại Đại hội II của Đảng, tháng 2/1951, Người cho rằng: "Chính vì Đảng" là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam⁽⁴⁾. Sau đó, Người còn khẳng định: Đảng ta "là đảng của giai cấp lao động, mà cũng là đảng của toàn dân"⁽⁵⁾; "Đảng là đội tiền tiến

của nhân dân lao động"⁽⁶⁾; "Đảng ta là Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là của dân tộc, không thiên tư, thiên vị"⁽⁷⁾.

Hiện nay có rất nhiều khái niệm, quan niệm, quan điểm về dân chủ. Dân chủ, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là "dân là chủ"⁽⁸⁾ và "dân làm chủ"⁽⁹⁾. "Dân là chủ" tức là đề cập tới vị thế của dân, còn "dân làm chủ" tức là đề cập tới trách nhiệm của dân. Cả hai mặt đó đi đôi với nhau và đều quan trọng như nhau. Quyền làm chủ của nhân dân là quyền bất khả xâm phạm, mọi tổ chức trong hệ thống chính trị cần tôn trọng.

Dân là gốc của nước và là sự thể hiện dân chủ cũng như trình độ dân chủ, cho nên tất cả quyền lực trong xã hội Việt Nam đều được cấu tạo trên cơ sở quyền lực của nhân dân và đều xuất phát từ vị trí, vai trò của nhân dân. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của cách mạng, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; lấy âm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng chính là sự uỷ thác từ nhân dân.

Phản dân chủ biểu hiện ở nước ta là trong hoạt động của một số tổ chức Đảng, thường có một số "căn bệnh"⁽¹⁰⁾, nhưng nguy hiểm nhất là "bệnh" quan liêu. Quan liêu là xa rời và coi thường dân, dẫn tới vi phạm quyền làm chủ của nhân dân. Quan liêu cùng với tham ô, lãng phí hợp thành bộ ba mà Chủ tịch Hồ Chí Minh gọi đó là "giặc nội xâm", nguy hiểm hơn giặc ngoại xâm. Quan liêu sinh ra tham ô, lãng phí. "Bệnh" này phản ánh sự trái với bản chất về mối quan hệ máu thịt Đảng - dân. Trong giai đoạn Đảng cầm quyền, càng có vị trí cao của quyền lực trong hệ thống quyền lực của đất nước thì càng dễ có nguy cơ bị xa dân. Cần lắm những cán bộ hoà đồng vào dân chúng, tìm hiểu căn cơ cuộc sống của nhân dân, làm cho dân nói ra tâm tư nguyện vọng của dân, hiểu được dân nói, nói cho dân hiểu, làm cho dân tin, luôn luôn vì dân.

(3) Nền dân chủ của xã hội yêu cầu cán bộ, đảng viên, công chức phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân

Trong buổi Lễ ra mắt Đảng Lao động Việt Nam, ngày 3/3/1951, Chủ tịch Đảng Hồ Chí Minh nói: "Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân"⁽¹¹⁾. Những

cụm từ như làm **đầy tớ**, **tôi tớ**, **công bộc**, **trâu ngựa** trung thành cho nhân dân đã nói lên một cách sâu sắc, cô đọng nhất bản chất của mối quan hệ cũng như trách nhiệm của Đảng đối với nhân dân trong thời kỳ Đảng cầm quyền để bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Phải chú trọng thực hiện dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình. Những người lãnh đạo của Đảng, chính quyền, đoàn thể phải tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, tiếp thu, giải quyết những bức xúc và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Muốn thế, bản thân Đảng phải trong sạch, vững mạnh và đây là điều kiện tiên quyết để giải quyết cho lợi ích tối cao của đất nước. Nếu Đảng bị hoen ố, Đảng không là đạo đức, không là văn minh thì Đảng sẽ trở thành lực lượng đối lập với quyền làm chủ của nhân dân, coi khinh nhân dân, và điều tất yếu sẽ xảy ra: Đảng sẽ bị suy yếu, đi đến tan rã.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, dân có nhiều lớp, có lớp tiên tiến, có lớp chùng chùng, có lớp lạc hậu⁽¹²⁾ hoặc có ba hạng: **hạng hăng hái**, **hạng vừa vừa**, và **hạng kém**⁽¹³⁾. Do vậy, *tuyệt đối không được theo đuôi quần chúng*⁽¹⁴⁾. Không thể có một Đảng trong sạch, vững mạnh nếu dân kém giác ngộ chính trị và không có khối đoàn kết vững chắc chung quanh Đảng; và ngược lại. Nhân dân có lợi ích và đồng thời phải có trách nhiệm (tức là quyền lợi và nghĩa vụ đi đôi với nhau).

Tài sản lớn nhất của chế độ chính trị là ở niềm tin của nhân dân đối với chế độ đó. Phải xây dựng, củng cố, tăng cường niềm tin vững chắc hơn vào chế độ chính trị hiện hành của đất nước. Thế giới đang ở thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nhiều thuận lợi, nhưng cũng sẽ nảy sinh không ít những khó khăn nếu Đảng không tận dụng được thành quả của nó. Đại hội XIII của Đảng đề ra nhiệm vụ **Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân**⁽¹⁵⁾, coi đây là một trong 10 nhiệm vụ quan trọng của Đảng trong việc xây dựng, chỉnh đốn bản thân mình để bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền. Một trong những bài học kinh nghiệm mà Đại hội XIII của Đảng rút ra từ công cuộc đổi mới, là **phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm **đân là gốc****⁽¹⁶⁾.

(4) *Nói đến nền dân chủ của xã hội nước ta,*

trước hết phải tăng cường dân chủ trong chính bản thân Đảng

Đây là cái gốc của vấn đề. Trình độ dân chủ của xã hội phụ thuộc vào điều kiện tiên quyết từ trình độ dân chủ bản thân nội bộ Đảng. Toàn bộ các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng đều được đặt trong sự chế định của nguyên tắc cơ bản nhất là tập trung dân chủ. Chỉ khi nào Đảng thực hiện tốt nguyên tắc đó thì khi đó mới tạo được điều kiện tiên quyết, chắc thắng cho việc bảo đảm và phát huy dân chủ ở ngoài xã hội. Trên thực tế hoạt động của Đảng lãnh đạo, cầm quyền những năm qua, vẫn còn tình trạng một số tổ chức Đảng không bảo đảm thực hiện tốt nguyên tắc này, vừa thiếu cả tập trung đúng đắn, vừa thiếu cả dân chủ thực sự. Hầu hết những cán bộ bị xử lý kỷ luật Đảng đều có một đoạn kết luận là **Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ**. Một Đảng là đạo đức, là văn minh là phải bảo đảm thực hành dân chủ rộng rãi ở trong Đảng, phải làm cho tất cả mọi đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình cho Đảng; khi đã thảo luận dân chủ rồi phải đi đến thực hiện nghị quyết (tập trung). Đảng lãnh đạo, cầm quyền phải thật sự chú trọng phòng tránh, khắc phục bệnh cửa quyền, chủ quan, duy ý chí, mệnh lệnh. Có như thế thì Đảng mới thể hiện được vị thế không những là đại diện trung thành cho lợi ích chính đáng của giai cấp công nhân mà còn đại diện trung thành cho cả lợi ích chính đáng của cả nhân dân lao động và toàn dân tộc. Dân chủ gắn với tự do. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu quan điểm về quyền tự do rất biện chứng trong quan hệ tới vấn đề đi tìm chân lý: **Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do. Tự do là thế nào? Đối với mọi vấn đề, mọi người tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó là một quyền lợi mà cũng là một nghĩa vụ của mọi người. Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý. Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân tức là không phải chân lý. Ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân - tức là phục tùng chân lý**⁽¹⁷⁾.

Đảng phải đề phòng và chống nguy cơ thoái hoá, biến chất diễn ra nhanh và mạnh hơn trước, chưa kể tác động từ bên ngoài của **diễn biến hoà bình**, mà còn có cả **tự chuyển biến**, **tự chuyển**

hóa□ nội bộ. Đảng cho rằng, thoái hoá, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, có cả những cán bộ chủ chốt, diễn ra nghiêm trọng, kéo dài chưa được ngăn chặn, đẩy lùi, nhất là trong các cơ quan công quyền, các lĩnh vực xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, quản lý doanh nghiệp nhà nước và quản lý tài chính, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Đó là một nguy cơ lớn liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ.

Trình độ dân chủ của xã hội sẽ bị giảm sút nghiêm trọng khi Đảng bị suy yếu, lòng tin của nhân dân đối với Đảng bị mai một. Sự lãnh đạo của Đảng trong bấy nhiêu năm nay chứng tỏ rằng, Đảng đã biến cái có thể thành hiện thực. Nhưng, Đảng cũng có thể biến những điều hiện thực thành con số không, khi Đảng bị suy thoái và dẫn đến sụp đổ. Lúc đó, mọi thành quả mà cách mạng đã giành được phút chốc sẽ bị đổ bỏ. Đến lúc đó, nền dân chủ sẽ bị tiêu tan. Chính đây là lý lẽ để cho rằng, chính là Đảng, chứ không phải yếu tố nào khác, đóng vai trò trung tâm, vai trò tiên quyết cho sự bảo đảm dân chủ của đất nước.

(5) Phải tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để bảo đảm dân chủ trong xã hội

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng phải đặt trọng tâm vào đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Phải quán triệt và thực hiện thật tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII, số 27-NQ/TW, ngày 9/11/2022 về *tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*. Đảng giữ vai trò kiến tạo, lãnh đạo Nhà nước bằng đường lối, quan điểm, các nghị quyết; lãnh đạo thể chế hoá, cụ thể hoá đường lối, quan điểm, các nghị quyết của Đảng thành Hiến pháp, pháp luật, kế hoạch, các chương trình công tác lớn của Nhà nước; bố trí cán bộ cho hệ thống bộ máy Nhà nước và thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện. Đảng lãnh đạo nhưng không bao biện, làm thay Nhà nước, mà lãnh đạo phát huy mạnh mẽ vai trò chủ động, sáng tạo trong quản lý đất nước và xã hội của Nhà nước.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản

lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị đi đôi với phát huy trách nhiệm của tổ chức và người đứng đầu của tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác cán bộ. Liệu điều này có mâu thuẫn với việc bảo đảm dân chủ cho xã hội không? Về nguyên tắc, điều này không có gì mâu thuẫn với vai trò lãnh đạo của Đảng cầm quyền cả. Và với vai trò như vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam là người chịu trách nhiệm cuối cùng và là người chịu trách nhiệm lớn nhất đối với chất lượng của đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Lãnh đạo của Đảng chú trọng vào việc xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể này hoạt động theo đúng định hướng chính trị, đúng pháp luật. Trong điều kiện hiện nay, tính hiệu quả, thiết thực càng cần được chú ý để thực sự phát huy vai trò làm chủ của nhân dân. Phải làm cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo trong hoạt động, tránh căn bệnh hành chính hoá. Một đảng duy nhất, đóng vai trò lãnh đạo, cầm quyền, nhưng cũng phải tôn trọng tính chất hiệp thương chính trị của Mặt trận. Muốn bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng bằng những phương thức thích hợp, có hiệu quả, Đảng phải đắm mình vào cuộc sống sôi động, phong phú trên con đường phát triển của dân tộc Việt Nam.

Đảng phải ra sức bảo vệ giá trị dân chủ đang có và lan tỏa nó, tiếp tục xây dựng, bồi đắp nó. Dân chủ không phải là điều Trời ban mà phải phấn đấu hành động mới có được. Chúng ta tin tưởng rằng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta sẽ vượt qua mọi trở lực để tiến lên một trình độ cao hơn về dân chủ với mục tiêu cách mạng của đất nước./

(1), (3), (10), (12), (13), (14) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.5, tr.290, 303, 301, 336, 329, 338.

(2) Karl Marx - Friedrich Engels: *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, Nxb. Trẻ, 2018, tr.107-129.

(4), (8), (11) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđd*, H., T.7, tr.41, 434, 50.

(5), (6) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđd*, H., T.8, tr.276.

(7), (9) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđd*, H., T.13, tr.275, 83.

(15), (16) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG, H., T.I, tr.191, 96.

(17) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđd*, H., T.10, tr.378.